

ĐỐI TƯỢNG: MG 5 tuổi

Thời gian thực hiện: 3 tuần (từ ngày 8/ 9 - 26/9/2025)

Nhánh 1: Ngày hội đến trường

Nhánh 2: Trường mầm non của bé (STEAM: Làm ống  
đựng bút - EDP)

Nhánh 3: Lớp học của bé.

Lĩnh vực	Stt MT	Mục tiêu	Nội dung	Hoạt động
Phát triển thể chất	1	<b>* Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe:</b> - Thực hiện được một việc đơn giản: tự rửa tay bằng xà phòng, tự lau mặt, đánh răng	- Tập luyện kỹ năng đánh răng, lau mặt, rửa tay bằng xà phòng.	- Trò chuyện về kỹ năng đánh răng đúng cách và cho trẻ thực hành lau mặt, rửa tay bằng xà phòng.
	2	- Có một số hành vi và thói quen tốt trong ăn uống và giữ gìn sức khỏe. + Mời cô, mời bạn khi ăn và ăn từ tốn.	- Tập luyện một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe.	- Trò chơi, thực hành các tình huống nhằm rèn luyện một số kỹ năng ,thói quen vệ sinh...
	3	- <b>Chỉ số 2:</b> Thường xuyên tham gia các hoạt động thể chất.		
	4	<b>* Phát triển thể chất.</b> - Thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/ bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp	- Động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp.	<b>TDS</b> - Tập thể dục buổi sáng theo lời ca bài hát "Trường chúng cháu là trường mầm non", tập các ĐT phát triển các nhóm cơ, hô hấp. + Hô hấp gà gáy, tay 1, bụng 2, chân 3, bật về các phía. + Hô hấp gà gáy, tay 1, bụng 2, chân 3, bật về các phía + Hô hấp gà gáy,

		<p><b>PTVĐ</b></p> <p><b>5</b> - Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: Đi bằng mép ngoài bàn chân.</p> <p><b>6</b> - Phối hợp tay - mắt trong vận động: Tung bóng lên cao và bắt bóng.</p>	<p><b>PTVĐ</b></p> <p>+ Đi bằng mép ngoài bàn chân.</p> <p>+ Tung bóng lên cao và bắt bóng</p>	<p>tay 1, bụng 1, chân 3, bật về các phía.</p> <p><b>* PTVĐ</b></p> <p>+ Đi bằng mép ngoài bàn chân.</p> <p>+ Tung bóng lên cao và bắt bóng</p> <p>+ TCVĐ: Cướp cờ, Chạy tiếp sức, nhảy vào nhảy ra....</p>
<b>Phát triển nhận thức</b>	<b>7</b>	<p><b>KPKH-KPXH</b></p> <p>- Kể tên một số lễ hội và nói được hoạt động nổi bật của ngày hội đến trường</p>	<p><b>KPKH-KPXH</b></p> <p>- Đặc điểm nổi bật của ngày hội đến trường.</p>	<p><b>KPKH-KPXH</b></p> <p>- Trò chuyện về ngày hội đến trường</p>
	<b>8</b>	<p>- Nói tên, địa chỉ và mô tả một số đặc điểm nổi bật của trường lớp khi được hỏi trò chuyện.</p>	<p>- Những đặc điểm của trường, lớp mầm non, công việc của các cô các bác trong trường.</p>	<p>- Trường Mầm non Hoa Mai của bé</p>
	<b>9</b>	<p>- Nói tên, công việc của cô giáo và các bác công nhân viên trong trường khi được hỏi trò chuyện.</p>		
	<b>10</b>	<p>- Nói họ tên và đặc điểm của các bạn trong lớp khi được hỏi trò chuyện.</p>	<p>- Đặc điểm sở thích của các bạn; các hoạt động của trẻ ở trường.</p>	<p>- Trò chuyện về lớp mẫu giáo của bé.</p>
	<b>11</b>	<p>- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, công dụng và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi trong lớp.</p>	<p>- Đặc điểm, công dụng và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi.</p>	<p>- Trò chuyện về một số đồ dùng, đồ chơi của lớp.</p>
	<b>12</b>	<p>- So sánh sự khác nhau và giống nhau của đồ dùng đồ chơi và sự đa dạng của chúng.</p>	<p>- So sánh sự khác nhau và giống nhau của đồ dùng đồ chơi và sự đa dạng của chúng.</p>	<p>- So sánh sự khác nhau và giống nhau của đồ dùng đồ chơi và sự đa dạng của chúng.</p>
	<b>13</b>	<p>- Phân loại các đối tượng theo những dấu hiệu khác nhau</p> <p><b>LQVT</b></p>	<p>- Phân loại đồ dùng, đồ chơi theo 2-3 dấu hiệu.</p> <p><b>LQVT</b></p>	<p>- Phân loại đồ dùng, đồ chơi theo 2-3 dấu hiệu.</p> <p><b>* LQVT</b></p>

	<p><b>14</b> - Trẻ đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng</p> <p><b>15</b> - Biết tạo ra một số hình học bằng các cách khác nhau</p>	<p>- Trẻ đếm được từ 1-10 và đếm theo khả năng. Nhận biết được số lượng đã học.</p> <p>- Tạo ra một số hình học bằng các cách khác nhau</p>	<p>- Đếm trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng</p> <p>- Tạo ra một số hình học bằng các cách khác nhau</p>
<b>Phát triển ngôn ngữ</b>	<p><b>16</b> - Thực hiện được các yêu cầu trong hoạt động tập thể VD: “Các bạn có tên bắt đầu bằng chữ cái T đứng sang bên phải...”</p> <p><b>17</b> - Kể rõ ràng có trình tự về sự việc, hiện tượng nào đó để người nghe có thể hiểu được</p> <p><b>18</b> - Đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ, hò vè...</p> <p><b>19</b> - Nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò vè phù hợp với độ tuổi</p> <p><b>20</b> - Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp phù hợp với độ tuổi</p> <p><b>21</b> - Kể có thay đổi một vài tình tiết như thay tên nhân vật, thay đổi kết thúc, thêm bớt sự kiện ...trong nội dung truyện.</p> <p><b>22</b> - <b>Chỉ số 38.</b> Nhận biết và gọi tên chữ cái trong bảng chữ cái tiếng việt</p> <p><b>23</b> - Tô đồ các nét chữ o, ô, ơ.</p> <p><b>24</b> - <b>Chỉ số 33.</b> Sử dụng lời nói hành vi, lịch sự trong giao tiếp</p>	<p>- Thực hiện được các yêu cầu trong hoạt động tập thể</p> <p>- Kể lại sự việc theo trình tự.</p> <p>- Đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ, hò vè...</p> <p>- Nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò vè phù hợp với độ tuổi</p> <p>- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp phù hợp với độ tuổi</p> <p>- Kể chuyện theo đồ vật, theo tranh.</p> <p>- Nhận dạng các chữ cái o, ô, ơ.</p> <p>- Tập tô, tập đồ các nét chữ o, ô, ơ.</p> <p>Sử dụng lời nói hành vi, lịch sự trong giao tiếp</p>	<p>+ Truyện: Bạn mới. + Thơ: Gà học chữ.... + Kể chuyện sáng tạo: Kể tiếp nối và kết thúc câu chuyện “Bài học đáng nhớ”. + Đọc thuộc các bài thơ đồng dao ca dao....trong chủ đề</p> <p><b>* LQCC</b> - Làm quen với chữ cái o, ô, ơ. - Tập tô chữ cái o, ô, ơ</p>

	<p><b>25</b></p>	<p>- Nhận biết được một số trạng thái cảm xúc: vui, buồn, tức, giận, ngạc nhiên, sợ hãi, xấu hổ qua tranh; qua nét mặt cử chỉ, giọng nói của người khác.</p>	<p>- Trẻ nhận biết được một số trạng thái cảm xúc: vui, buồn, tức, giận, ngạc nhiên, sợ hãi, xấu hổ qua tranh; qua nét mặt cử chỉ, giọng nói của người khác.</p>	
<p><b>Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội</b></p>	<p><b>26</b></p>	<p>- <b>Chỉ số 32:</b> Nói để người khác hiểu</p>	<p>- Trẻ biết nói để người khác hiểu được.</p>	
	<p><b>27</b></p>	<p>- Tự làm một số việc đơn giản hàng ngày (vệ sinh cá nhân, trực nhật, chơi...)</p>	<p>-Chủ động và độc lập trong một số hoạt động.</p>	<p><b>* Hoạt động vui chơi:</b></p>
	<p><b>28</b></p>	<p>- Biết vâng lời giúp đỡ bố mẹ, cô giáo những việc vừa sức</p>	<p>- Vị trí và trách nhiệm của bản thân trong gia đình lớp học.</p>	<p><b>XD:</b> Xây trường mầm non của bé, cửa hàng thực phẩm</p>
	<p><b>29</b></p>	<p>- Cố gắng hoàn thành công việc được giao.</p>	<p>- Thực hiện công việc được giao (trực nhật, xếp dọn đồ chơi...)</p>	<p><b>PV:</b> Gia đình; Cửa hàng bán đồ dùng học tập...; Lớp học...</p>
	<p><b>30</b></p>	<p>- Chú ý nghe khi cô, bạn nói, không ngắt lời người khác.</p>	<p>- Lắng nghe ý kiến của người khác, sử dụng lời nói, cử chỉ, lễ phép, lịch sự.</p>	<p><b>TH:</b> Vẽ và tô màu trường mầm non của bé, vẽ tranh trang trí lớp học.</p>
	<p><b>31</b></p>	<p>- Biết lắng nghe ý kiến, trao đổi thỏa thuận, chia sẻ kinh nghiệm với bạn.</p>	<p>-Trẻ biết phản ánh với mọi người xung quanh đúng sự việc xảy ra.</p>	<p>,....</p> <p><b>ÂN:</b> Múa, hát các bài hát về chủ đề ( Trường , lớp mẫu giáo...)</p> <p><b>ST:</b> Xem tranh ảnh về trường mẫu giáo, đọc thơ, kể chuyện về trường mầm non...</p> <p><b>KPKH- TN:</b> Chăm sóc cây, chơi với cát , sỏi.</p> <p>Đếm số lượng trong</p>
<p><b>32</b></p>	<p>- <b>Chỉ số 27:</b> Phản ánh với mọi người xung quanh đúng sự việc xảy ra.</p>	<p>-Trẻ biết phản ánh với mọi người xung quanh đúng sự việc xảy ra.</p>	<p></p>	

				phạm vi 10, đếm theo khả năng.	
<b>Phát triển thẩm mỹ</b>	<b>33</b>	<b>Âm nhạc</b> - Chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (Hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc.	<b>Âm nhạc</b> - Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca, cổ điển).	<b>* Âm nhạc:</b> - Dạy hát, vận động: Ngày vui của bé, Cháu đi mẫu giáo... + NH: Ngày đầu tiên đi học, Cô giáo miền xuôi.. + Dân ca (tự chọn) + TC: Nghe tiếng hát tìm đồ vật, Ai nhanh nhất... - Biểu diễn âm nhạc cuối chủ đề.	
	<b>34</b>	- Hát đúng giai điệu lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ.	- Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc.		
	<b>35</b>	- Vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vũ tay theo các loại tiết tấu, múa)	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với bài hát, bản nhạc.		
	<b>36</b>	- <b>Chỉ số 60.</b> Thể hiện cảm xúc ý tưởng của bản thân thông qua hát, vận động theo nhạc.	- Trẻ biết thể hiện cảm xúc ý tưởng của bản thân thông qua hát, vận động theo nhạc.		
	<b>37</b>	<b>Tạo hình</b> - Nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.	<b>Tạo hình</b> - Nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.	<b>* Tạo hình:</b> - STEAM: Làm ống đựng bút (EDP) . - Vẽ trường mầm non (ĐT). - Nặn đồ chơi tặng bạn (ĐT)	
	<b>38</b>	- Phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh hài hòa, bố cục cân đối.	- Phối hợp các kỹ năng vẽ, nặn để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục		
	<b>39</b>	- Phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối.	- Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm.		
	<b>40</b>	- Phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm.	- Đặt tên cho sản phẩm của		

	<b>41</b>	mình, của mình của bạn.	phẩm của mình, của mình của bạn.	
	<b>42</b>	- Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc hình dáng, bố cục.	- Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc hình dáng, đường nét, bố cục.	
	<b>43</b>	- <b>Chỉ số 61:</b> Tạo ra sản phẩm nghệ thuật tạo hình theo cảm xúc, ý tưởng của bản thân và nói về sản phẩm đó.		

**Xác nhận của TCM**

*Bảo Yên*, ngày 29 tháng 8 năm 2025

**Người lập**

Lê Thị Thúy

**Chu Thị Oanh**